

Bản án số: 63/2025/HS-ST
Ngày 03-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tám

2. Bà Ngô Thị Thúy Hào

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Thủy- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến Ngọc– Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2025/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Huỳnh Văn L, sinh ngày 21-10-1996 tại tỉnh Đồng Tháp.

Nơi thường trú: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã P, tỉnh Đồng Tháp); chỗ ở: 7 B, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường R, thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn N và bà Nguyễn Thị T; vợ là Trần Thị Mộng T1 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt từ ngày 01-5-2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Vũng Tàu, Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang (nay là xã N, tỉnh An Giang) (vắng mặt).

- Người chứng kiến: Ông Hồ Mạnh T2, sinh năm 1962; địa chỉ: E định cư Đ, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường R, thành phố Hồ Chí Minh) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 40 phút, ngày 01 tháng 5 năm 2025, tại Phòng trọ địa chỉ 7 B, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường R, thành phố Hồ Chí Minh), Công an P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường R, thành phố Hồ Chí Minh) phát hiện bắt quả tang Huỳnh Văn L đang có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời thu giữ các tang vật có liên quan

Quá trình điều tra Huỳnh Văn L khai nhận: Vào chiều ngày 01-5-2025, sau khi ngủ dậy Huỳnh Văn L đi ra phía ngoài đầu hẻm G B, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường R, thành phố Hồ Chí Minh) đứng chờ xe ôm để tìm người đi mua ma túy. Khi thấy một người xe ôm (chưa rõ nhân thân lai lịch) mặc áo màu xanh lá cây thì vẫy vào và nhờ người này chở đến khu vực đường C. Trên đường đi, L hỏi người xe ôm biết chỗ nào mua ma túy đá không, thì người này trả lời là không biết, L nhả nỉ một hồi thì người này đồng ý với L là đi mua giùm ma túy đá. Khi đến một con hẻm trên đường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, người xe ôm chở L vào trong hẻm, L đưa cho người này 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và nói mua giùm Lanh 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) ma túy đá, còn 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) thì cho người xe ôm trên uống cà phê. Sau khi nhận tiền thì người đàn ông này rời đi. Khoảng 25 phút sau, người xe ôm quay trở lại để gói ma túy xuống dưới đất rồi bỏ đi, L nhặt gói ma túy lên đứng đó chờ khoảng 05 phút sau thì người xe ôm này quay lại đón L quay trở về nhà tại địa chỉ 7 B, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường R, thành phố Hồ Chí Minh). Khi về đến nhà, L cất gói ma túy lấy một ít trong gói ma túy đá ra để sử dụng, sau khi sử dụng xong, L nằm trong phòng bấm điện thoại chơi.

Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, Nguyễn Văn H đến phòng trọ L chơi. Tại đây, L đưa chai nước cho H đi lấy nước với mục đích rủ H sử dụng ma túy đá, H cũng hiểu ý L là đi lấy nước để sử dụng ma túy, sau khi lấy nước mang vào phòng, L bóc gói ma túy đã sử dụng ra cho vào trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá rồi cùng H thay phiên nhau sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 40 phút thì lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật như trên. Sau khi đưa các đối tượng về trụ sở làm việc, qua test nhanh tình trạng sử dụng ma túy đối với Huỳnh Văn L và Nguyễn Văn H đều cho kết quả dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine. Tại cơ quan điều tra, Huỳnh Văn L khai nhận số ma túy đá do bản thân mua rủ H sử dụng, không thỏa thuận yêu cầu H phải góp tiền để sử dụng ma túy chung với L. Tiến hành kiểm tra điện thoại của L không có nội dung liên quan đến hành vi vi phạm trên.

Tại Kết luận giám định số 300/KL-KTHS-MT, ngày 05-5-2025 của Phòng K, Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất bám dính trong nỏ là ma túy loại Methamphetamine (kí hiệu mẫu A1), không xác định được hàm lượng do mẫu vật bám dính rất ít.

Lời khai của Huỳnh Văn L phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với các chứng cứ thu thập được

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan chức năng Tiến hành thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

- 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng, trên thành ống có chất kết tinh còn bám dính.
- 01 (một) chai nước bằng nhựa, có dòng chữ STING
- 02 (hai) bật lửa.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, Imei: 8652220548204659; gắn sim số 0328067107.

Số vật chứng trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh) quản lý, chờ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 27/CT-VKS-KV11 ngày 05 tháng 8 năm 2025, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn Lanh về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Huỳnh Văn L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L mức án tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng, trên thành ống có chất kết tinh còn bám dính; 01 (một) chai nước bằng nhựa, có dòng chữ STING; 02 (hai) bật lửa là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, Imei: 8652220548204659; gắn sim số 0328067107, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát. Không có ý kiến tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tổ tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến là anh Nguyễn Văn H, ông Hồ Mạnh T2 vắng mặt. Xét anh H, ông T2 đã có lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa, việc vắng mặt của anh H, ông T2 không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các anh H, ông T2 theo Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 21 giờ 40 phút, ngày 01 tháng 5 năm 2025, tại Phòng trọ địa chỉ 7 B, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường R, thành phố Hồ Chí Minh). Công an P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường R, thành phố Hồ Chí Minh) bắt quả tang Huỳnh Văn L có hành vi tổ chức cho Nguyễn Văn H sử dụng trái phép chất ma túy.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Huỳnh Văn L đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ; là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo biết hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy, cần xử lý nghiêm các bị cáo nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo nhận thức được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

+ 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng, trên thành ống có chất kết tinh còn bám dính đã được gửi đi giám định. Trong quá trình giám định, mẫu vật là chất kết tinh bám dính đã được sử dụng hết. H1 lại 01 phong bì niêm phong của Phòng K

Công an tỉnh B bên trong có một nỏ thủy tinh nên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B.

+ 01 (một) chai nước bằng nhựa, có dòng chữ STING và 02 (hai) bật lửa là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, Imei: 8652220548204659; gắn sim số 0328067107: Tại phiên tòa, bị cáo khai bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại này vào việc phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại chiếc điện thoại trên cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Huỳnh Văn L do không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra Công an thành phố H tiếp tục xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 307/2025/QĐ-TA ngày 19-6-2025.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
- Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn L **02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 5 năm 2025.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong số vụ: 300 ngày 08-5-2025 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an thành phố H).

+ 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng, trên thành ống có chất kết tinh còn bám dính.

+ 01 (một) chai nước bằng nhựa, có dòng chữ STING.

+ 02 (hai) bật lửa.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, Imei: 8652220548204659; gắn sim số 0328067107.

Các vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh) theo Biên bản giao nhận vật chứng số 24/BB-PTHADS ngày 08-08-2025.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an thành phố Hồ Chí Minh (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 11, TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11, TP. Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Huê

